TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2020/HS-ST
Ngày 24-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Hồng Thạnh.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Trọng Lâm** và **ông Phạm Công Gia.**

- Thư ký phiên tòa: **Bà Lý Thị Chuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: **Bà Lương Thị Anh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 và ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Đặng Tấn L, sinh năm 1994, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp 5, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam: tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn A, sinh năm 1955 và bà Võ Thị B, sinh năm 1960; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 31/3/2020 cho đến nay *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 31/3/2020, tại nhà ông Đặng Văn A ở ấp 5, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN, Công an xã PT phát hiện và bắt quả tang L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua điều tra xác định L là người nghiện ma túy, trong ngày 31/3/2020 L đã liên hệ với Nguyễn Quốc T mua 03 gói ma túy về cất giữ để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tang vật thu giữ 03 (ba) gói nilong hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ được khoan hai lỗ và 02 ống hút (01 ống hút nhựa, 01 ống hút thủy tinh) là dụng cụ sử dụng ma túy. Vật chứng thu giữ được niêm phong và trưng cầu giám định đúng quy định.

Kết luận giám định số 667/KLGĐ-PC09 ngày 07/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,3778gam loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại được niêm phong số 667/KLGĐ-PC09.

Cáo trạng số 75/CT-VKSTP-ĐN ngày 13/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố bị cáo Đặng Tấn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các dấu hiệu phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đặc điểm nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Đặng Tấn L từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội, vật cấm tàng trữ lưu hành: Ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ được khoan hai lỗ và 02 ống hút (01 ống hút nhựa, 01 ống hút thủy tinh) là dụng cụ sử dụng ma túy.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo L thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng đã mô tả, bị cáo không bào chữa, tranh luận cho hành vi của mình và nói lời sau cùng như sau: Trong thời gian bị giam giữ bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về hoà nhập với cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng về trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ mới và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Bị cáo là người nghiện ma túy, trong ngày 31/3/2020 bị cáo có liên hệ với Nguyễn Quốc T, ngụ tại ấp 5, xã PT để mua 03 gói ma túy về cất giấu với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã PT phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Trọng lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ qua giám định là 0,3778gam, loại Methamphetamin.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng. Vì vậy, để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để sửa đổi, rèn luyện bản thân sau này không vi phạm nữa.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về đặc điểm nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, trước và sau khi phạm tội bị cáo không có việc làm, không có thu nhập và tài sản riêng do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Số lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ được khoan hai lỗ và 02 ống hút (01 ống hút nhựa, 01 ống hút thủy tinh) là dụng cụ sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Nguyễn Quốc T là người bán ma túy cho L, cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng T đi khỏi địa phương nên không làm việc được, vì vậy Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân, loại và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47; Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Đặng Tấn L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đặng Tấn L 01(một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/3/2020.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng ký hiệu số 667/KLGĐ-PC09 đã được niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine; 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ được khoan hai lỗ và 02 ống hút (01 ống hút nhựa, 01 ống hút thủy tinh).

Vật chứng được tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/7/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- Công an nhân dân huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Thạnh